

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm Quý IV năm 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới;

Căn cứ Kế hoạch số 2079/KH-BQLATTP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh về Công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành An toàn thực phẩm năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 517/KH-BQLATTP ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh về Công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch số 61/KH-TTra ngày 09 tháng 02 năm 2022 của Phòng Thanh tra về việc Kế hoạch hoạt động của Phòng Thanh tra năm 2022 đã được Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm phê duyệt;

Nhằm tăng cường quản lý, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật, Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Ban QLATTP) ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong lĩnh vực an toàn thực phẩm Quý IV năm 2022 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, hạn chế, ngăn ngừa các sự cố về an toàn thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Thông qua hoạt động kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém

trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

## **2. Yêu cầu**

Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm để nắm bắt được đầy đủ, cụ thể tình hình chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung lấy mẫu kiểm nghiệm sản phẩm để đánh giá chất lượng sản phẩm lưu thông trên thị trường, đặc biệt là các sản phẩm có dấu hiệu vi phạm về chất lượng sản phẩm.

Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; ngăn chặn các sản phẩm vi phạm lưu hành trên thị trường.

Công tác kiểm tra phải bảo đảm tính khách quan, chính xác, đúng quy trình và thủ tục theo luật định; không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng được kiểm tra.

Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Chủ động thực hiện và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn.

Báo cáo kết quả kiểm tra sau khi kết thúc đợt kiểm tra hoặc khi có yêu cầu.

## **II. ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng**

Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó tập trung vào:

- Tiếp tục kiểm tra chuyên đề tại các bếp ăn tập thể, căn tin, dịch vụ ăn uống trong các cơ sở giáo dục.

- Kiểm tra chuyên đề đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, các hệ thống thuộc kênh phân phối hiện đại...

- Kiểm tra chuyên đề đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sữa

- Kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm chế biến; kho lạnh, kho bảo quản thực phẩm; các cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm phục vụ Tết Nguyên đán...

- Kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống khác...

Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền; bị phản ánh từ các cá nhân, tổ chức, báo đài.



## 2. Nội dung

2.1. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

Hồ sơ công bố đăng ký bản công bố sản phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải đăng ký bản công bố sản phẩm hoặc hồ sơ tự công bố sản phẩm.

Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

Hồ sơ liên quan đến nhập khẩu thực phẩm đối với hàng nhập khẩu.

Kết quả kiểm nghiệm sản phẩm, kiểm nghiệm nước sử dụng trong chế biến.

Nguồn gốc, xuất xứ, hợp đồng mua bán, hóa đơn mua vào, chứng từ liên quan đến nguyên liệu, thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, chất bảo quản thực phẩm.

Tài liệu quảng cáo, hồ sơ xác nhận nội dung quảng cáo đối với những cơ sở có quảng cáo sản phẩm thực phẩm thuộc diện phải đăng ký nội dung quảng cáo.

Hồ sơ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đối với cơ sở có Giấy chứng nhận: Thực hành sản xuất tốt (GMP), Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP), Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000, Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS), Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC), Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại cơ sở, bao gồm:

- Điều kiện vệ sinh cơ sở;
- Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ;
- Điều kiện về con người.

Các hồ sơ pháp lý và nội dung khác theo yêu cầu của các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra.

2.2. Đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

Kiểm nghiệm nước sử dụng trong chế biến.

Nguồn gốc, xuất xứ, hợp đồng mua bán, hóa đơn mua vào, chứng từ liên quan đến nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, chất bảo quản thực phẩm.

Sổ thực hiện chế độ kiểm thực 3 bước.

Lưu mẫu.

Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại cơ sở, bao gồm:

- Điều kiện vệ sinh cơ sở;
- Điều kiện trang thiết bị, dụng cụ;
- Điều kiện về con người.

Các hồ sơ pháp lý và nội dung khác theo yêu cầu của các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra.

### 2.3. Đối với công tác lấy mẫu:

Trong quá trình kiểm tra, Đoàn kiểm tra thực hiện lấy mẫu sản phẩm có nguy cơ cao gây mất an toàn thực phẩm, trong đó tập trung vào các sản phẩm có dấu hiệu vi phạm về chất lượng thực phẩm, gửi mẫu kiểm nghiệm thực phẩm tại các cơ sở kiểm nghiệm được chỉ định.

## III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI

### 1. Thành lập các Đoàn kiểm tra

Trưởng ban Ban QLATTP ban hành quyết định thành lập các Đoàn kiểm tra chuyên ngành với thành phần gồm các cán bộ, công chức, viên chức của Phòng Thanh tra Ban QLATTP; đại diện chính quyền địa phương để tiến hành kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

Trong trường hợp cần thiết, Đoàn kiểm tra có thể mời các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp.

### 2. Tiến hành kiểm tra

Thời gian kiểm tra: Từ ngày 01/10/2022 đến ngày 31/12/2022.

### 3. Xử lý vi phạm

Cơ sở pháp lý: Các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và các quy định khác có liên quan.

Qua công tác kiểm tra, nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thực phẩm, phụ gia thực phẩm và các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, Đoàn kiểm tra xử lý như sau:

- Đối với các hành vi vi phạm pháp luật thuộc thẩm quyền xử lý của Ban QLATTP, Đoàn kiểm tra lập hồ sơ vụ việc và kịp thời tham mưu Trưởng ban Ban QLATTP xử lý vi phạm theo quy định.

- Đối với các hành vi vi phạm pháp luật không thuộc thẩm quyền xử lý của Ban QLATTP, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm của các cá nhân, tổ chức, Đoàn kiểm tra tham mưu Trưởng ban Ban QLATTP chuyển các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

### 4. Bảo đảm kinh phí

Nguồn kinh phí cho hoạt động kiểm tra được trích từ nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho Ban QLATTP.



Chế độ bồi dưỡng khi thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

### 5. Tổng hợp báo cáo

Các đoàn kiểm tra báo cáo kết quả kiểm tra an toàn thực phẩm theo đợt, cụ thể:

- Đợt 1: Trước ngày **07/11/2022**;
- Đợt 2: Trước ngày **09/12/2022**;
- Đợt 3: Trước ngày **09/01/2023**.

Ngoài ra, các Đoàn kiểm tra báo cáo nhanh kết quả kiểm tra khi có yêu cầu. *Ok*

#### *Nơi nhận:*

- UBND Thành phố;
- Lãnh đạo Ban QLATTP;
- Đội QLATTP;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTra (LHP-18b).

*Phan*

**TRƯỞNG BAN**



**Phạm Khánh Phong Lan**